

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2012/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 17 tháng 01 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng dân quân tự vệ khi tham gia huấn luyện, hoạt động theo quy định của Luật Dân quân tự vệ.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ; Thông tư số 102/2010/TTLT-BQP-BLĐT BXH-BNV-BTC ngày 02 tháng 8 năm 2010 của Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ và việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách cho công tác dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị quyết số 38/2011/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình về việc quy định mức trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng dân quân tự vệ khi tham gia huấn luyện, hoạt động và chế độ phụ cấp đối với cán bộ Ban chỉ huy quân sự cấp xã, Chỉ huy đơn vị dân quân tự vệ, Chỉ huy phó Ban chỉ huy quân sự cấp xã bố trí theo Quyết định số 09/2010/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Thôn đội trưởng theo Luật Dân quân tự vệ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 13/TTr-SNV ngày 13 tháng 01 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng dân quân tự vệ khi tham gia huấn luyện, hoạt động

1. Dân quân bộ binh, mức trợ cấp bằng hệ số 0,08 mức lương tối thiểu chung của cán bộ, công chức;

2. Dân quân biển, mức trợ cấp bằng hệ số 0,12 mức lương tối thiểu chung của cán bộ, công chức;

3. Lực lượng tự vệ biển được trả nguyên lương và các khoản phúc lợi, phụ cấp khác theo chế độ hiện hành;

4. Dân quân thường trực, mức trợ cấp bằng hệ số 0,08 mức lương tối thiểu chung của cán bộ, công chức; đối với dân quân nông cốt đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ được thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 49 Luật Dân quân tự vệ;

5. Dân quân nông cốt đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ, nếu tiếp tục được kéo dài thời hạn tham gia thực hiện nghĩa vụ thì ngoài chế độ quy định chung, khi được huy động làm nhiệm vụ, mức trợ cấp bằng hệ số 0,04 mức lương tối thiểu chung của cán bộ, công chức.

Nguồn kinh phí để thực hiện chế độ ngày công huấn luyện, hoạt động của lực lượng dân quân do ngân sách xã, phường, thị trấn bố trí trong dự toán hàng năm; đối với doanh nghiệp kinh phí chi trả cho lực lượng tự vệ được tính vào các khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế của doanh nghiệp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 60/2006/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng dân quân tự vệ khi tham gia huấn luyện, hoạt động theo Pháp lệnh Dân quân tự vệ.

Điều 3. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Tài chính và các sở, ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Sinh